TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 55/2025/HSST

Ngày 25-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.

2. Bà Châu Thị Lệ .

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Bà Quách Diệp Nguyệt Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp . - Số D đường D, Phường E, quận G, Tp . xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 373/2024/HSST ngày 30/12/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2025/QĐXXST-HS ngày 03/3/2025, đối với các bị cáo:

1/Phạm Nhật H (N, B**).** Sinh năm 1999, tại Tp .; Nơi thường trú: Số A đường L, Phường G, quận G, Tp .; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Trọng T và bà Nguyễn Thị Bích N; Sống chung như vợ chồng với Võ Thị Trang T (không đăng ký kết hôn), có 02 con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 20/4/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

2/Võ Thị Trang T. Sinh năm 1992, tại Tp .; Nơi thường trú: Số A đường T, Phường A, quận G, Tp .; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Bá T và bà Nguyễn Thị M; Sống chung như vợ chồng với Phạm Nhật H (không đăng ký kết hôn), có 02 con lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 20/4/2024 (Có mặt tại phiên tòa).

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Bá T (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số A đường T, Phường A, quận G, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Nhật H và Võ Thị Trang T sống chung như vợ chồng không đăng ký kết hôn và ở chung với nhau tại nhà không số Đ, phường T, quận A, Tp .. Khoảng 17 giờ ngày 19/04/2024, H rủ T sử dụng ma túy chung thì T đồng ý. H dùng số điện thoại 0378230468 gọi cho một người tên B (không rõ lai lịch) qua số điện thoại 0901794171 để đặt mua 300.000 đồng ma tuý đá thì B đồng ý và hẹn giao ma tuý tại trước nhà số H Đường số D, phường H, thành phố T. Sau khi đã hẹn B, H với T lấy xe mô tô hiệu Honda Wave BKS: 59V1-315.87 chở H đến điểm hẹn để mua ma tuý của B. Khi đến điểm hẹn, H gặp trực tiếp một người đàn ông (không rõ lai lịch) đến giao ma túy cho H còn T đứng bên ngoài. Mua ma tuý xong, T chở H về nơi ở của H tại nhà không số Đ, phường T, Quận A, Tp .Sau đó, H và T lấy một phần ma túy vừa mua về ra sử dụng nhưng không hết, còn dư lại trong ống nỏ thủy tinh H đựng trong túi ni lông nhỏ rồi treo vào móc đồ phía bên phải của xe mô tô Honda hiệu Wave BKS: 59V1-315.87 (xe của T) số ma tuý còn lại chưa dùng H cất giấu vào trong một bóp màu đen. Đến khoảng 17 giờ 35 phút ngày 20/04/2024, H chở T đi mua que thử thai, khi đang đứng trước tiệm thuốc tây tại địa chỉ số F đường L, Phường A, quận G, Tp .thì bị tổ tuần tra 363 và Công an P, quận G tiến hành kiểm tra phát hiện 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu, 01 nỏ thuỷ tinh treo ở bên phải phía trước xe mô tô, H và T khai là ma tuý nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ vật chứng là ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra Phạm Nhật H và Võ Thị Trang T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ việc nêu trên. H và T khai sử dụng ma túy với nhau 01 lần vào ngày 19/4/2024. Số ma tuý bị bắt quả tang thu giữ ngày 20/4/2024 là của H mua ngày 19/4/2024 để sử dụng nhưng chưa sử dụng hết. Dụng cụ nỏ thủy tinh có ma túy bên trong thu giữ là của H. H là người bỏ tiền ra mua ma túy và cho T sử dụng. T không bỏ tiền mua ma tuý. Nơi H và T sử dụng ma tuý là căn nhà không số Đường TX14, phường T, Quận A, Tp . là của một người tên L cho H ở nhờ và để trông coi ao cá cho L. Sau đó, H đưa mẹ của H và T về sống chung nhưng không đăng ký tạm trú. H và T đều không ai trả tiền thuê trọ. Test nhanh ma túy đối với H và T thì cả hai đều dương tính với ma tuý đá.

Tại Bản Kết luận giám định số 4969/KL-KTHS ngày 29/4/2024 của Phòng K Công an T3 kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu m1 ,m2 đã nêu ở mục II.1 là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,375 gam loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

-Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm: Tinh thể không màu có khối lượng 0,0683g, tinh thể không màu có khối lượng 0,1723 gam.

-01 nỏ thuỷ tinh đã qua sử dụng ma tuý.

-01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A11 (điện thoại của H sử dụng đi mua ma tuý);

-01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A13 và 01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A7 là tài sản của T.

-01 xe mô tô hiệu Honda Wave BKS: 59V1-315.87.

Quá trình điều tra các bị cáo Phạm Nhật H và Võ Thị Trang T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 18/CT–VKS-GV ngày 26/12/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp . đã truy tố bị cáo Phạm Nhật H về các tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 và khoản 1, Điều 255 của Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Võ Thị Trang T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị xử phạt các bị cáo:

1/Phạm Nhật Huy từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 03 năm đến 04 năm tù.

2/Võ Thị Trang T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra gồm: Tinh thể không màu có khối lượng 0,1723 gam; 01 nỏ thuỷ tinh đã qua sử dụng ma tuý.

-Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11 (điện thoại của H sử dụng đi mua ma tuý).

-Trả lại cho bị cáo Võ Thị Trang T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A13 và 01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A7 là tài sản của T.

-Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 59V1-315.87, bị cáo T sử dụng chở H đi mua ma tuý. Qua xác minh xe do ông Võ Bá T (cha ruột của T) đứng tên chủ sở hữu. Ông T để xe ở nhà, T lấy đi lại sau đó. Ông T không biết T sử dụng xe đi mua ma tuý và có đơn xin nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho ông Võ Bá T, đề nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, các bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp ., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp ., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Nhật H và Võ Thị Trang T tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện các bị cáo đã thực hiện hành vi: Ngày 19/4/2024 bị cáo Phạm Nhật H đã có hành vi cung cấp ma tuý loại Methamphetamine, dụng cụ sử dụng ma tuý và địa điểm để cho bị cáo Võ Thị Trang T cùng sử dụng ma tuý với H tại căn nhà không số Đ, phường T, Quận A, Tp .. Ngày 20/4/2024 khi H và T đang tàng trữ ma tuý có khối lượng: 0,375 gam, loại Methamphetamine tại trước số F đường L, Phường A, quận G, Tp . thì bị phát hiện bắt quả tang. Đủ cơ sở xác định bị cáo Phạm Nhật H phạm các tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1, Điều 255 và điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Võ Thị Trang T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp . đối với các bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ma túy còn là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật rất nghiêm nhưng vì muốn thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và người khác nên đã bất chấp, cố ý phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Bị cáo Phạm Nhật H là người rủ rê, khởi xướng nên Hội đồng xét xử xem xét tính chất hành vi của bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo Võ Thị Trang T mới sinh con nhỏ nên Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của các bị cáo và hoàn cảnh của bị cáo T khi lượng hình.

[5]. Bị cáo Phạm Nhật H phạm nhiều tội nên áp dụng tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 249; khoản 5, Điều 255 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh của các bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Đối với thanh niên bán ma tuý cho H, chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa đủ cơ sở xử lý khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với người tên L chỉ cho H ở nhờ tại căn nhà không số Đ, phường T, Quận A, Tp . và chăm sóc ao cá, H khai L không biết việc H sử dụng ma tuý tại nhà của L. Hiện chưa ghi được lời khai của L do L không có ở địa phương. Do đó chưa đủ cơ sở xác định L có liên quan đến vụ án. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch, chưa đủ cơ sở xử lý khi nào xác minh làm rõ được sẽ xử lý sau

[9]. Về xử lý vật chứng:

[9.1]. Đối với 02 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Nhật H và hình dấu Công an P, quận G. Bên trong có số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, là ma túy, vật Nhà nước cấm sử dụng lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9.2]. Đối với 01 nỏ thuỷ tinh đã qua sử dụng ma tuý. Xét thấy, là công cụ các bị cáo dùng để tổ chức sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9.3]. Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 59V1-315.87, bị cáo T sử dụng chở H đi mua ma tuý. Qua xác minh xe do ông Võ Bá T (cha ruột của T) đứng tên chủ sở hữu. Ông T để xe ở nhà, T lấy đi lại sau đó. Ông T không biết T sử dụng xe đi mua ma tuý và có đơn xin nhận lại chiếc xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe trên cho ông Võ Bá T là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử ghi nhận không xét lại.

[9.4]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11 (điện thoại của H sử dụng đi mua ma tuý). Xét thấy, là công cụ bị cáo H dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung công.

[9.5]. Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A13 và 01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A7 là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Võ Thị Trang T.

[10]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[12]. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ khoản 1, Điều 255; điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phạm Nhật H 02 (hai) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2024.

-Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Võ Thị Trang T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2024.

-Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Nhật H và hình dấu Công an P, quận G. Bên trong có số ma túy còn lại sau giám định.

+Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Nhật H và hình dấu Công an P, quận G. Bên trong có nỏ thủy tinh và số ma túy còn lại sau giám định.

+Tịch thu sung công 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11.

+Trả lại cho bị cáo Võ Thị Trang T 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A13 và 01 điện thoại di động hiệu hiệu SAMSUNG Galaxy A7.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 15/PNK ngày 09/01/2025 của Công an quận G, Tp).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Công an Tp.HCM khu vực quận Gò Vấp;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đ